

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025 - 2026

1. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình giáo dục phổ thông; Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT, ngày 03/8/2022 về Sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình GDPT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 2769/QĐ-UBND, ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Phú Thọ về Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh Phú Thọ;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT, ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Công văn số 861/SGD&ĐT-GDTrH, ngày 29/8/2025 V/v hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025 – 2026;

Căn cứ điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh của nhà trường năm học 2025 – 2026,

Trường THPT Sào Báy xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 như sau:

2. ĐIỀU KIỆN XÂY DỰNG KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG

2.1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

2.1.1. Thời cơ

Năm học 2025 - 2026 là năm tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 29 ngày 04/11/2013 Hội nghị Ban chấp hành Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Ngành giáo dục và đào tạo đang tích cực đổi mới nhằm nâng cao chất lượng giáo dục sẽ là cơ hội thuận lợi cho nhà trường vận động và phát triển. Là năm đầu tiên thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông trong bối cảnh sắp xếp, sáp nhập đơn vị hành chính, tinh gọn bộ máy, thực hiện chính quyền địa phương hai cấp theo quy định mới.

Kinh tế địa phương đang có nhiều dấu hiệu chuyển biến tích cực, nhất là lĩnh vực du lịch và dịch vụ trải nghiệm tại Đồng Chờ, Nà Bờ (thuộc xã Hợp Kim) ngày một phát triển; tình hình văn hóa, xã hội ở địa phương ổn định và phát triển.

Giao thông đường bộ, điện, trường, trạm, Internet cơ bản đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế, giáo dục, chăm sóc sức khỏe cho người dân ở địa phương.

Nhà trường luôn được sự quan tâm, hướng dẫn, giúp đỡ kịp thời và chỉ đạo sâu sát

của Sở GD&ĐT tỉnh Phú Thọ.

Được chính quyền địa phương, các tổ chức đoàn thể ngoài nhà trường, Ban đại diện CMHS tạo mọi điều kiện thuận lợi để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ giáo dục.

2.1.2. Thách thức

Tình hình phát triển kinh tế của địa phương trong vùng tuyển sinh của nhà trường gặp nhiều khó khăn, do chủ yếu là kinh tế nông nghiệp, ảnh hưởng không nhỏ đến quá trình tổ chức thực hiện nhiệm vụ của nhà trường. Một số thôn/xóm vùng xa, vùng sâu của xã kinh tế phát triển chậm, trình độ dân trí thấp, không đồng đều, đời sống một bộ phận nhân dân còn gặp nhiều khó khăn. Học sinh diện hộ nghèo, hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ trên 80%, điều kiện học tập rất khó khăn.

Tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh có nhiều diễn biến bất thường, giá cả thị trường biến động thường xuyên và ngày càng lớn về biên độ đã tác động đến tư tưởng, tâm lý của một bộ phận không nhỏ giáo viên và học sinh.

Đang trong giai đoạn triển khai đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới quản trị trường học. Trước yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đòi hỏi CBQL, GV phải nỗ lực, phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

Một bộ phận cha mẹ học sinh chưa thật sự quan tâm hoặc vì hoàn cảnh khó khăn chưa có điều kiện quan tâm việc học của con em; một số cha mẹ học sinh chưa dành thời gian, chưa có biện pháp giúp đỡ con em học tập có hiệu quả, còn phó mặc cho nhà trường trong việc quản lý và giáo dục học sinh.

Các tệ nạn xã hội có nguy cơ xâm nhập học đường gây nhiều khó khăn trong việc giáo dục đạo đức học sinh.

Tác động tiêu cực của cơ chế thị trường, làm ảnh hưởng tiêu cực đến nhận thức, hành động của một số học sinh.

Tình trạng nhiều sinh viên tốt nghiệp ĐH, CĐ ra trường vẫn thất nghiệp đã tác động không nhỏ đến động lực học tập và rèn luyện của HS.

Cơ chế chính sách về giáo dục vẫn còn bất cập, chông chéo. Chưa có cơ chế thu hút giáo viên giỏi, sinh viên giỏi, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên còn thấp. Nguồn kinh phí được giao cho nhà trường còn hạn chế chưa đảm bảo cho thực hiện các hoạt động giáo dục.

Mặt bằng nhận thức của học sinh thấp hơn nhiều so với học sinh các trường thuộc các tỉnh Phú Thọ và Vĩnh Phúc cũ. Do vậy, áp lực rất lớn trong việc phấn đấu đạt chỉ tiêu đề ra của ngành GD Phú Thọ nói chung.

2.2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 - 2026

2.2.1. Học sinh

Khối lớp	Số lớp	Số học sinh
10	8	357
11	8	331
12	7	249
Tổng	23	937

2.2.2. Tình hình đội ngũ

- **Số CBQL:** 03 người (gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng)

- **Số giáo viên:**

TT	Môn	Số lượng giáo viên	Trình độ chuyên môn
----	-----	--------------------	---------------------

		Tổng số	Biên chế	Hợp đồng	Đạt chuẩn	Trên chuẩn
1	Văn	9	9	0	100%	
2	Toán	8	8	0	100%	25%
3	Lý	3	3	0	100%	
4	CN (CN)	2	2	0	100%	
5	Tin	3	3	0	100%	
6	Hóa	3	3	0	100%	
7	Sinh	3	3	0	100%	33%
9	Ngoại ngữ	6	6	0	100%	
10	Sử	2	2	0	100%	50%
11	Địa	3	3	0	100%	33%
12	GDTC	3	3	0	100%	
13	GDQP	1	1	0	100%	
14	GDKT&PL	2	2	0	100%	
15	Mĩ thuật	0	0	0		
16	Âm nhạc	0	0	0		
17	GDĐP, HĐTN	0	0	0		

- **Số nhân viên:** Kế toán: 01; Thiết bị: 01; Văn thư: 0; Thư viện: 01; Y tế: 01; Bảo vệ: 03; Công nghệ thông tin: 0; Tư vấn học đường: 0.

2.2.3. Cơ sở vật chất, trang thiết bị

- Số phòng học: 23 phòng học được trang bị tivi để phục vụ cho công tác giảng dạy trên lớp của giáo viên.

- Nhà trường có phòng học bộ môn Hóa, Sinh, Vật lý, Công nghệ, Tin học. Ngoài ra còn có 01 nhà đa năng.

- 01 phòng thư viện; 01 phòng truyền thống; 04 phòng tổ chuyên môn; 01 phòng Đoàn TN; 01 phòng tiếp dân; 01 kho lưu trữ.

- Có khu nhà công vụ cho giáo viên.

2.3. Điểm mạnh

- Nhiều năm liền nhà trường đạt danh hiệu "Tập thể Lao động tiên tiến".

- Đội ngũ cán bộ quản lý có năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, có tinh thần trách nhiệm cao, có nhiều giải pháp để xây dựng nhà trường phát triển. Đội ngũ giáo viên có nhiều giáo viên tốt nghiệp loại giỏi, khá ở các trường đại học sư phạm uy tín, có năng lực chuyên môn vững vàng, trẻ trung, năng động, đầy tâm huyết với nghề.

- Phần lớn các em HS chăm ngoan, có ý thức phấn đấu học tập và rèn luyện.

- Nhà trường có diện tích khuôn viên 18.000 m², có cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy học. Có đủ phòng học 1 ca (GD chính khóa), 06 phòng làm việc; có Thư viện đạt chuẩn, có phòng thực hành bộ môn. Hệ thống tường rào, cổng trường hoàn chỉnh, khuôn viên nhà trường rộng rãi.

- Hoạt động dạy học được thực hiện có kỷ cương, nền nếp. Đa số giáo viên tích cực

đổi mới phương pháp, ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Các tổ, nhóm chuyên môn đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo định hướng nghiên cứu bài học, xây dựng chuyên đề dạy học. Các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm bước đầu tổ chức có hiệu quả.

2.4. Điểm yếu

- Đa số GV nhà xa, tỉ lệ GV nuôi con nhỏ còn nhiều, ảnh hưởng không nhỏ đến công tác tổ chức các hoạt động giáo dục. Một vài giáo viên mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng vẫn còn chậm đổi mới trong phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Chất lượng đầu vào vẫn còn khá thấp (7đ/30đ), một số học sinh thiếu ý thức học tập và rèn luyện, ít thay đổi trước sự động viên, giáo dục và hướng dẫn của thầy cô. Ý thức về rèn luyện đạo đức, sửa đổi hành vi ở một số học sinh chưa ngoan chuyên biến chậm. Vẫn còn học sinh xếp loại kết quả rèn luyện Đạt và CĐ, xếp loại CĐ về học tập, còn có HS lưu ban.

- Phần đa HS đều là người dân tộc thiểu số, có nhiều HS có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nhà xa trường.

- Việc quản lý đổi mới PPDH và đổi mới kiểm tra đánh giá của BGH trường tuy có được chú trọng nhưng đôi khi chưa được chặt chẽ. Chất lượng điểm thi TN THPT năm 2025 một số môn còn thấp. Các biện pháp phối hợp giáo dục giữa nhà trường và gia đình học sinh chưa đạt được hiệu quả cao nhất.

3. MỤC TIÊU

3.1. Mục tiêu chung

- Xây dựng trường THPT Sào Báy có môi trường giáo dục tốt, chú trọng và đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt học tốt, tăng cường công tác giáo dục đạo đức, tư tưởng, lối sống cho học sinh, là nơi học sinh thực hiện được những ước mơ trong tương lai tươi đẹp nhất.

- Xây dựng nhà trường kỷ cương, nề nếp; có cảnh quan môi trường xanh - sạch - đẹp; học sinh phát triển toàn diện về phẩm chất, năng lực và kỹ năng cơ bản, năng động, sáng tạo, có định hướng nghề nghiệp rõ ràng, biết vượt khó vươn lên để khẳng định bản thân.

- Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện theo hướng tiếp cận trình độ tiên tiến của Quốc gia. Chú trọng giáo dục cả về kiến thức, kỹ năng và đạo đức lối sống, thể chất theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh.

- Tăng cường các điều kiện bảo đảm chất lượng giáo dục, bảo đảm cơ sở vật chất, xây dựng lộ trình đạt trường đạt chuẩn quốc gia; nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên trong bối cảnh sáp nhập, thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương hai cấp.

3.2. Mục tiêu cụ thể

- Tăng cường củng cố nền nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội, cộng đồng của học sinh.

- Nâng cao năng lực của đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng giáo dục và đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình giáo dục phổ thông.

- Tiếp tục điều chỉnh nội dung dạy học trong chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo hướng tinh giản, tiếp cận định hướng chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Thực hiện thường xuyên, hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức đánh giá học sinh nhằm phát huy tính tích

cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn, đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy và học.

- Đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá môn tiếng Anh: dạy học đủ 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết theo hướng phát triển năng lực tiếng Anh cho học sinh đáp ứng yêu cầu về chuẩn đầu ra của các cấp học theo Khung NLNNVN và quốc tế (TOEFL, IELTS, Cambridge,...); tăng cường ứng dụng CNTT, khai thác các nguồn học liệu nhằm góp phần nâng cao chất lượng môn tiếng Anh trong nhà trường; đẩy mạnh xây dựng môi trường dạy và học tiếng Anh thông qua các hoạt động chuyên đề của tổ/nhóm chuyên môn;

- Tích cực đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp gắn với thực tiễn, sản xuất và kinh doanh; tiếp tục thực hiện mục tiêu phân luồng học sinh.

- Tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

3.3. Các chỉ tiêu cụ thể của nhà trường

3.3.1. Thực hiện kế hoạch và chương trình dạy học

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao trở lên, lên lớp đảm bảo giờ giấc đúng theo quy định của ngành và quy chế chuyên môn nhà trường đề ra;

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường không vi phạm nội quy, quy chế của nhà trường và quy chế chuyên môn;

- 100% các tổ, bộ phận, đoàn thể và cán bộ, giáo viên, nhân viên đảm bảo đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách chuyên môn, ghi chép đầy đủ, quản lý khoa học và lưu trữ đúng quy định.

3.3.2. Chỉ tiêu phấn đấu về chất lượng đội ngũ

- Có ít nhất 01 giáo viên đi học thạc sĩ.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến trở lên.

- Không có giáo viên xếp loại giảng dạy yếu, kém;

- Có 01 GV đạt từ công nhận trở lên trong Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh.

- Có 08 GV đạt GVCN giỏi cấp trường.

3.3.3. Chỉ tiêu về chất lượng 2 mặt giáo dục học sinh

- Tỷ lệ HS xếp loại về rèn luyện: Tốt 85%, Khá 14%; Đạt và Chưa đạt: 1%;

- Tỷ lệ HS xếp loại về học tập: Tốt 10%; Khá 40%; Đạt 48%, Chưa đạt 2%;

- Tỷ lệ HS đạt giải trong kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh 30% so với số HS được nhà trường chọn đi dự thi.

3.3.4. Chỉ tiêu lên lớp, tốt nghiệp và thi đại học, cao đẳng

- Tỷ lệ học sinh lên lớp thẳng đạt: 93%;

- Tỷ lệ lên lớp sau thi lại đạt: 80%;

- 100% HS lớp 12 đủ điều kiện dự thi và xét tốt nghiệp; Tỷ lệ đỗ tốt nghiệp lớp 12 đạt từ 97% trở lên;

- Tỷ lệ đỗ Đại học, Cao đẳng đạt 30% trở lên (trên tổng số hs dự thi ĐH, CĐ năm 2025);

3.3.5. Chỉ tiêu khác của nhà trường

- Tỷ lệ học sinh bỏ học không quá 4%;

- Duy trì số lượng học sinh chuyên cần đạt trên 95%;

- Tổ chức thi nghiên cứu KHKT cấp trường lựa chọn 01 sản phẩm tham gia cuộc thi Khoa học kỹ thuật dành cho học sinh trung học cấp tỉnh (nếu có).

- Duy trì tốt các hoạt động sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh của giáo viên và học sinh trong nhà trường.

- Duy trì tốt các cuộc vận động và tham gia đầy đủ các hoạt động của ngành. Đơn vị đặt chỉ tiêu đạt thành tích cao trong các kì thi, Hội thao QP-AN, Hội khỏe Phù Đổng, Hội thao do Ngành tổ chức phần đấu có ít nhất 02 giải ở tất cả các nội dung tham gia.

- 100% học sinh không vi phạm pháp luật, thực hiện tốt các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; Không có học sinh vi phạm về đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; vi phạm nội quy học sinh; Không có học sinh mắc các tệ nạn xã hội;

- Đảm bảo kịp thời, đầy đủ chế độ, chính sách đối với học sinh chính sách, miễn giảm các khoản đóng góp cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

- Tập thể trường đạt danh hiệu: tập thể lao động tiên tiến.

- Phần đấu đạt các danh hiệu: Trường Xanh - Sạch - Đẹp; nhà trường không có ma túy và tệ nạn xã hội; nhà trường là cơ quan An toàn về an ninh trật tự; nhà trường đạt danh hiệu “Trường học văn hoá”;

- Bảo đảm tất cả giáo viên của trường được triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo, nội dung hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học và hoàn thành chương trình bồi dưỡng theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo.

4. CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NHÀ TRƯỜNG

4.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định

(Phụ lục 1)

4.2. Các hoạt động giáo dục khác

TT	Tên hoạt động	Hình thức tổ chức	Thời gian	Địa điểm	Nguồn kinh phí	Đối tượng tham gia	Đối tượng phối hợp	Ghi chú
1	Thi HSG cấp trường	Hội thi	Tháng 11/2025	Trường	NS	HS	GV	
2	HKPD cấp trường	Hội thi	Tháng 12/2025	Sân trường	NS	HS	GV, Đoàn TN	
4	Ngày hội STEM	Hội thi	Tháng 12/2025	Sân trường	XH hóa	HS	GV, HS, ĐTN	
3	CLB tiếng Anh	Giao lưu	Tháng 2/2026	Sân trường	XH hóa	HS	GV, HS	

4.3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, bảo đảm khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

- Vận động và tổ chức tiếp nhận các nguồn lực ủng hộ XH hóa giáo dục từ các doanh nghiệp trên địa bàn, từ các ban ngành, từ CMHS,...

5. KẾ HOẠCH TỔNG HỢP NĂM HỌC

5.1. Quy định thời gian học

- Ngày tựu trường: 29/8/2025.

- Ngày khai giảng: 05/9/2025.

- Học kỳ 1: Từ 06/9/2025 đến 17/01/2026 (18 tuần thực học).

- Học kỳ 2: Từ 19/01/2026 đến 23/5/2026 (17 tuần thực học)

- Kết thúc năm học: 30/5/2026.

5. 2. Kế hoạch dạy học chính khóa (buổi 1)

5.2.1. Nội dung dạy học, giáo dục

Chương trình giáo dục phổ thông kèm theo Thông tư số 32/2018/TT- BGDĐT, ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT 2018); Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

5.2.2. Kế hoạch tổ chức

Kế hoạch thời gian thực hiện chương trình các môn học, hoạt động giáo dục CT GDPT 2018 rõ từng tuần, từng lớp học; bố trí các môn học và nội dung giáo dục bắt buộc, môn học lựa chọn và chuyên đề học tập lựa chọn từng lớp (*Phụ lục 1*).

5.3. Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục khác (buổi 2)

- Tổ chức ôn tập, phụ đạo học sinh chưa đạt theo yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông; bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp THPT cho HS khối 12.

- Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học kỹ thuật, giáo dục hướng nghiệp, hoạt động trải nghiệm, giáo dục STEM/STEAM; giáo dục văn hóa đọc, giáo dục kỹ năng sống, giáo dục kiến thức về trật tự an toàn giao thông; giáo dục năng lực số, trí tuệ nhân tạo (AI), ngoại ngữ, thể thao, văn hóa, nghệ thuật và các nội dung giáo dục khác theo quy định, đáp ứng nhu cầu, sở thích, năng khiếu của học sinh.

- Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học: học theo nhóm học sinh cùng trình độ, năng lực hoặc theo câu lạc bộ sở thích; hướng dẫn học sinh tự học, kết hợp giữa học tập trong lớp học và các hoạt động giáo dục ngoài lớp học, nhà đa năng, thư viện,...

5.4. Khung thời gian hoạt động trong ngày

Thời gian		Hoạt động
7h00 – 7h15	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
7h15 – 8h00	45 phút	Tiết 1
8h05 – 8h50	45 phút	Tiết 2
9h05 – 9h50	45 phút	Tiết 3
9h55 – 10h40	45 phút	Tiết 4
10h45 – 11h30	45 phút	Tiết 5
14h00 – 16h30	2 giờ 30 phút	Ôn TN, Bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS Chưa đạt, Sinh hoạt các CLB,...

5.5. Kế hoạch hoạt động năm học

(*Phụ lục 2*)

6. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

6.1. Công tác chuyên môn

6.1.1. Đổi mới quản lý dạy học

*** Mục tiêu:**

- Quản trị nhà trường hiệu quả, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về giáo dục trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng dạy học của nhà trường. Đẩy mạnh hiệu quả giáo dục đại trà, nâng cao chất lượng giáo dục mũi nhọn.

- Tổ chức dạy học hiệu quả, phù hợp với lứa tuổi, phân hóa đối tượng, phát hiện và bồi dưỡng học sinh giỏi, phụ đạo học sinh yếu kém, giúp các em tự tin trong học tập.

- Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá, phát huy tính tích cực chủ động của học sinh trong việc chiếm lĩnh tri thức.

*** Chỉ tiêu:**

- Hiệu trưởng và các Phó hiệu trưởng tham dự đầy đủ các đợt tập huấn nâng cao năng lực quản lí.

- Mỗi giáo viên dự giờ ít nhất 6 tiết/hk, dạy cho đồng nghiệp dự giờ 2 lần/HK; mỗi giáo viên dạy ít nhất 6 tiết/HK có ứng dụng công nghệ thông tin. Bài dạy minh họa: 03 bài dạy/nhóm môn/HK.

- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 giáo viên tham dự thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh (theo KH của Sở GD&ĐT).

- Mỗi tổ chuyên môn thực hiện ít nhất 04 chuyên đề/năm học.

- 100% GV sử dụng thiết bị dạy học hiện có của trường.

- 100% GV tổ chức giảng dạy các tiết thí nghiệm thực hành theo quy định.

- Kiểm tra nội bộ: 100% giáo viên/năm.

Chú ý: Các quy định về tiết dự giờ trên không tính các tiết dự giờ kiểm tra đột xuất của BGH hoặc SGD và DT tỉnh Phú Thọ.

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Tăng cường đổi mới quản lý việc thực hiện chương trình và dịch vụ giáo dục theo hướng tự chủ; củng cố kỉ cương, nền nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá; đề cao tinh thần đổi mới và sáng tạo trong quản lý và tổ chức các hoạt động giáo dục

- Nâng cao trách nhiệm và năng lực lãnh đạo, quản lý của Lãnh đạo nhà trường, của người đứng đầu đơn vị. Phân công trách nhiệm rõ ràng, phát huy năng lực của CBQL, GV.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý. Khai thác quản lý các phần mềm quản lý giáo viên, học sinh, tài chính, thư viện. Nâng cao hiệu quả việc thực hiện trao đổi thông tin qua Email, zalo, eNetViet, ...

- Tăng cường công tác thực hiện kiểm tra, xử lý kịp thời các sai phạm. Thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tăng cường đấu tranh phê bình, tự phê bình.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, phương pháp tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông.

- Đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, vận

dụng kiến thức kỹ năng của người học. Nâng cao chất lượng giờ dạy. Đảm bảo cân đối giữa truyền thụ kiến thức và rèn luyện kỹ năng, liên hệ thực tế. Xây dựng kế hoạch bài học theo chuỗi hoạt động, tăng cường, phát huy tính chủ động, tích cực, tự học của học sinh thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học. Tiếp tục quán triệt tinh thần giáo dục tích hợp khoa học - công nghệ - kỹ thuật - toán (STEM) trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nhiên cứu để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học: dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh trình bày, thảo luận, luyện tập, thực hành, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

- Đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

- Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

- Tổ chức tốt và động viên học sinh tích cực tham gia Cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật và Cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn.

- Tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu,... phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh, tăng cường tính giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy học sinh hứng thú học tập, rèn luyện kỹ năng sống, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hóa thế giới.

- Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn tổ chức tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất,... theo hướng dẫn của Sở GDĐT.

- Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, đặc biệt quan tâm đối với các lớp 10 nhằm giúp học sinh làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong nhà trường, tổ chức các hoạt động để tạo môi trường học tập gần gũi, thân thiện đối với học sinh.

6.1.2. Xây dựng chủ đề dạy học, KH dạy học

*** Mục tiêu:**

- Tự chủ xây dựng chương trình giáo dục nhà trường để triển khai thực hiện hiệu quả, phù hợp với điều kiện CSVC, giáo viên và học sinh trường.

- Chủ động xây dựng kế hoạch dạy học các môn học và chuyên đề học tập theo hướng dẫn tại Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT.

- Thực hiện xây dựng các nội dung dạy học tích hợp trong KHGD môn học theo

yêu cầu tại Công văn số 4860/BGDĐT-GDPT ngày 18/8/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các tổ chuyên môn thực hiện xây dựng chương trình giáo dục môn học của từng bộ môn trong tổ.

- 100% tổ chuyên môn thực hiện xây dựng các hoạt động giáo dục ngoại khóa, giáo dục STEM phù hợp với môn học của môn mình.

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục.

- Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của cấp học trong chương trình giáo dục phổ thông, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo khung thời gian 35 tuần thực học (học kỳ I: 18 tuần, học kỳ II: 17 tuần), đảm bảo thời gian theo quy định, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm sáng tạo và kiểm tra định kỳ.

- Các tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên được chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề dạy học trong mỗi môn học và các chủ đề tích hợp, liên môn, đồng thời xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chủ đề và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Kế hoạch dạy học của tổ (nhóm) chuyên môn, giáo viên phải được BGH nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để phục vụ công tác kiểm tra.

- Trên cơ sở kế hoạch giáo dục đã được phê duyệt, tổ, nhóm chuyên môn, giáo viên có thể thiết kế tiến trình dạy học cụ thể cho mỗi chủ đề mà không nhất thiết phải theo bài, tiết trong sách giáo khoa. Mỗi chủ đề có thể được thực hiện ở nhiều tiết học, mỗi tiết có thể chỉ thực hiện một hoặc một số bước trong tiến trình sư phạm của bài học. Các nhiệm vụ học tập có thể được thực hiện ở trong hoặc ngoài giờ trên lớp. Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần chú trọng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở ngoài lớp học và ở nhà.

- Tổ chức dạy học và các hoạt động giáo dục khác (buổi 2) theo quy định. Thời gian buổi chiều được bố trí cho các hoạt động phụ đạo học sinh chưa đạt yêu cầu về học tập; bồi dưỡng học sinh giỏi; ôn thi tốt nghiệp cho HS K12; tổ chức sinh hoạt các Câu lạc bộ, tổ chức các hoạt động giáo dục trải nghiệm sáng tạo phù hợp với đối tượng học sinh.

- Tiếp tục đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh trung học.

6.1.3. Đổi mới KTĐG theo định hướng phát triển năng lực học sinh

*** Mục tiêu**

- Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

- Nâng cao năng lực biên soạn đề kiểm tra cho cán bộ, giáo viên trong nhà trường

- Đảm bảo thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá học sinh đúng theo thông tư 22/2021/TT-BGDĐT.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% các môn học thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá đối với các bài kiểm tra đánh giá thường xuyên, giữa học kỳ và cuối học kỳ, đa dạng hóa hình thức kiểm tra, đánh giá học sinh.

- 100% bộ môn thiết kế đề kiểm tra đúng quy trình và kỹ thuật biên soạn câu hỏi theo hướng tiếp cận phẩm chất năng lực người học.

- 100% giáo viên có kỹ năng biên soạn câu hỏi theo hướng tiếp cận năng lực học sinh.

- 100% các đề kiểm tra đảm đúng cấu trúc (có đủ ma trận, bản đặc tả,...)

*** *Nhiệm vụ, giải pháp:***

- Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện một dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...) về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành.

- Đẩy mạnh công tác sinh hoạt tổ chuyên môn về đổi mới kiểm tra đánh giá, trong đó chú trọng bồi dưỡng kỹ năng biên soạn câu hỏi tiếp cận năng lực học sinh cho giáo viên.

- Tổ chức các hội thảo chuyên môn cấp trường, liên trường để chia sẻ kinh nghiệm, bổ sung ngân hàng câu hỏi để nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra của đơn vị.

- Tăng cường tổ chức hoạt động đề xuất và lựa chọn, hoàn thiện các câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của nhà trường; xây dựng nguồn học liệu mở (thư viện học liệu) về câu hỏi, bài tập, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng.

6.1.4. *Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ (nhóm) chuyên môn. Triển khai các hoạt động đổi mới PPDH*

*** *Mục tiêu:***

- Nâng cao tay nghề giáo viên thông qua hoạt động tư vấn, hỗ trợ của đồng nghiệp và công tác tự bồi dưỡng của giáo viên.

- Nâng cao hiệu quả công tác sinh hoạt chuyên môn theo hướng dẫn của công văn 5555/BGDĐT ngày 04/10/2014.

- Nâng cao hiệu quả và chất lượng giờ học tiếng Anh theo chỉ đạo tại Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025-2026.

- Đảm bảo hiệu quả và đáp ứng được các yêu cầu về một tiết dạy online, dạy học trên truyền hình (khi phải thực hiện chuyển đổi hình thức dạy học).

*** *Chỉ tiêu:***

- 100% tổ chuyên môn thực hiện đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học và xây dựng chủ đề dạy học.

- Tổ chức thao giảng theo tổ chuyên môn, qua đó để đánh giá năng lực đội ngũ, có cơ sở để xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán về chuyên môn.

- 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo một số ứng dụng hỗ trợ dạy học qua internet.

- 100% các tiết thực hành nghe, nói của môn tiếng Anh có sử dụng các thiết bị dạy học phù hợp.

*** *Nhiệm vụ, giải pháp***

- Nhà trường tiến hành giao chỉ tiêu chất lượng đến tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên. Đồng thời các tổ chuyên môn phải xây dựng giải pháp để nâng cao chất lượng; cuối kì, cuối năm có đánh giá mức độ hoàn thành chỉ tiêu được giao đến từng tổ chuyên môn và từng cá nhân.

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chủ động triển khai các hoạt động chuyên môn, chỉ đạo và hỗ trợ hoạt động bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý;

- Thực hiện nghiêm túc các nội dung được triển khai trong tập huấn để tổ trưởng áp dụng đổi mới sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường.

- Triển khai kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên của nhà trường đến các tổ chuyên môn để thực hiện ở tổ. Thực hiện nghiêm túc 3 chương trình bồi dưỡng thường xuyên theo thông tư số 19/2019/TT-BGDĐT ngày 27/05/2020 và thông tư số 17/2019/TT-BGDĐT ngày 01/11/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành chương trình bồi dưỡng thường xuyên giáo viên cơ sở giáo dục phổ thông;

- Thực hiện nghiêm túc việc dự giờ, rút kinh nghiệm thường xuyên giữa giáo viên trong tổ để chia sẻ kinh nghiệm áp dụng phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại, phù hợp đối tượng học sinh trong giai đoạn hiện nay.

6.1.5. Tham gia các hội thi chuyên môn

*** Mục tiêu:**

Tham gia đầy đủ các hội thi chuyên môn của ngành tổ chức để qua đó nâng cao năng lực của cán bộ, giáo viên và học sinh, đáp ứng nhu cầu phát triển giáo dục và nâng cao vị thế nhà trường trong thời gian tới.

*** Chỉ tiêu:**

- Tham gia Hội thi GV dạy giỏi cấp tỉnh, Kỳ thi chọn học sinh giỏi tỉnh cấp THPT năm học 2025 - 2026 do Sở GD&ĐT tổ chức.

- Tham gia các giải thi đấu Thể thao và các cuộc thi văn nghệ do ngành, do các cấp tổ chức.

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Lãnh đạo nhà trường xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các cuộc thi đúng quy chế. Các tổ chuyên môn chỉ đạo giáo viên chú trọng công tác bồi dưỡng đội tuyển.

- Đối với thi GV giỏi cấp tỉnh: các nhóm môn cử GV tham gia Hội thi, tổ chuyên môn lên kế hoạch hỗ trợ cho GV có sự chuẩn bị tốt nhất.

- Đối với thi HSG các môn văn hóa, thi NCKHKT, Ý tưởng khởi nghiệp các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch, phân công giáo viên bồi dưỡng, hướng dẫn.

- Đối với thi Hội khỏe Phù Đổng: nhóm Thể dục - QPAN tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch cấp trường tổ chức trong tháng 12/2025, tham gia thi cấp tỉnh theo kế hoạch của Sở GD&ĐT; Tổ chức lựa chọn đội tuyển tập luyện, trình kế hoạch tập luyện.

- Đối với Hội thi Văn nghệ học đường: Đoàn trường tham mưu với BGH xây dựng kế hoạch thi cấp trường tổ chức trong tháng 11/2025, tham gia thi cấp tỉnh theo kế hoạch của Sở GD&ĐT, của Tỉnh Đoàn; thành lập đội tuyển và tiến hành luyện tập, trình kế hoạch luyện tập đến hiệu trưởng phê duyệt.

6.1.6. Giáo dục công bằng, hòa nhập và phát triển toàn diện

*** Mục tiêu:**

- Bảo đảm cơ hội học tập cho mọi học sinh, đặc biệt học sinh dân tộc thiểu số, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, học sinh khuyết tật học hòa nhập.

- Triển khai giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật, xây dựng môi trường học

tập thân thiện và an toàn.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% học sinh thuộc diện được hưởng các chế độ chính sách được chi trả đúng quy định.

- 100% học sinh khuyết tật diện học hòa nhập được quan tâm, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện theo đúng quy định tại Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ, chính sách đối với người dạy, người học vùng dân tộc thiểu số, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định.

- Huy động, sử dụng hiệu quả nguồn lực để nâng cao chất lượng giáo dục, đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện CTGDPT 2018.

- Triển khai hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

6.2. Xây dựng hoạt động, các câu lạc bộ trong nhà trường

*** Mục tiêu:**

- Góp phần hình thành năng lực và phẩm chất, phát huy năng khiếu và đam mê của học sinh.

- Ngoài mục tiêu rèn luyện bản thân, nâng cao kỹ năng, học sinh còn được định hướng, trải nghiệm các nội dung học tập để phát triển năng khiếu. Khi các em có cơ hội thể hiện bản thân thì những năng lực, sở trường tiềm ẩn sẽ được đánh thức, câu lạc bộ chính là nơi nuôi dưỡng, “chắp cánh” cho những ước mơ, đam mê của những học sinh.

*** Chỉ tiêu:**

- Thành lập các nhóm sinh hoạt học tập trên cơ sở rèn luyện theo các chương trình hoạt động của nhà trường.

- Tiếp tục phát huy Câu lạc bộ Tiếng Anh đã được thực hiện có hiệu quả trong những năm gần đây.

- Thành lập 06 câu lạc bộ Thể dục thể thao, gồm: bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn theo sở thích học sinh và giáo viên tham gia tập luyện.

- Thành lập các CLB STEM, CLB Văn hóa,... vận động các nguồn lực hợp pháp từ xã hội và các tổ chức ngoài nhà trường để hỗ trợ cho việc hoạt động có hiệu quả của các CLB. Nhà trường từng bước đưa giáo dục STEM vào chương trình thông qua các hình thức trải nghiệm, CLB, tiết dạy, ...

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Phân công nhóm tiếng Anh tiếp tục duy trì sinh hoạt Câu lạc bộ tiếng Anh, lập kế hoạch tổ chức giao lưu với các trường bạn.

- Giao nhóm môn Thể dục phối hợp cùng Đoàn trường thành lập các Câu lạc bộ thể thao và lên kế hoạch tập luyện theo TKB buổi chiều.

- Phân công nhóm giáo viên các bộ môn: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ và Tin học thành lập các CLB STEM, tích cực tổ chức các hoạt động nghiên cứu KHKT, phối hợp cùng Đoàn trường tổ chức Ngày hội STEM.

- Phân công nhóm Giáo viên các môn Ngữ văn, Lịch sử, Địa lí, GDKT-PL thành lập CLB Văn hóa, bảo tồn di tích lịch sử,... Trong đó, chú trọng việc phát huy năng lực, sở thích của HS về các lĩnh vực văn hóa, di tích lịch sử địa phương, tìm hiểu một số luật

về ATGT, hôn nhân,....

- Đoàn trường lên kế hoạch tổ chức các hoạt động chào mừng tháng thanh niên vào trung tuần tháng 3/2026, trong đó phát huy vai trò của các Câu lạc bộ trong trường.

- Mỗi CLB có kế hoạch hoạt động rõ ràng, thực hiện theo TKB chung của nhà trường; các nguồn huy động xã hội hóa phải đảm bảo công khai, minh bạch và thực hiện báo cáo với BGH nhà trường.

6.3. Thực hiện chương trình giáo dục Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp

*** Mục tiêu:**

- Giúp cho học sinh có những hiểu biết thông thường về kỹ thuật và hướng nghiệp, có điều kiện phát huy năng lực cá nhân để lựa chọn hướng phát triển, tiếp tục học đại học, cao đẳng, trung cấp, học nghề hoặc đi vào cuộc sống lao động.

- Góp phần hình thành những phẩm chất của người lao động có kế hoạch, có kỉ luật, có kĩ thuật và ý thức an toàn, vệ sinh môi trường. Những năng lực và phẩm chất trên đều có tác dụng định hướng nghề nghiệp và phân luồng học sinh sau cấp THPT.

*** Chỉ tiêu:**

- Thực hiện và tổ chức đầy đủ các hoạt động cho HS được trải nghiệm theo chủ đề của môn học HĐTN,HN.

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Tổ chức các hội thi, các buổi giao lưu văn nghệ, thể dục thể thao chào mừng các ngày lễ lớn trong năm. Đưa các nội dung giáo dục văn hoá truyền thống thông qua di sản vào nhà trường.

- Tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, vui chơi, giải trí tích cực, các hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, dân ca, âm nhạc dân tộc, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, ngoại khoá phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương.

- Tạo điều kiện giúp đỡ để học sinh tham gia thi viết bài tuyên truyền, thi sáng tạo. Tổ chức các chương trình giao lưu các hội thi để học sinh học tập như: Giao lưu văn nghệ, giao lưu gương học giỏi, HS tiêu biểu, ...

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, tổ chức hoạt động trong nội dung Sinh hoạt dưới cờ và sinh hoạt lớp.

- Phối hợp với Hội Cha mẹ học sinh tổ chức ít nhất 01 hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm cho học sinh toàn trường với địa điểm định hướng là các di tích lịch sử, văn hóa cộng đồng của dân tộc hoặc các nhà máy xí nghiệp có quy mô lớn.

6.4. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý nhà trường và dạy học

*** Mục tiêu:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch chuyển đổi số ngành GDĐT năm 2025; từng bước xây dựng mô hình trường học thông minh.

- Đẩy mạnh các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của đơn vị theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường.

*** Chỉ tiêu:**

- 100% GV có tài khoản và sử dụng thành thạo CSDL ngành.

- 100% giáo viên biết sử dụng thành thạo một số các phần mềm ứng dụng trong

giảng dạy nhất là dạy học trực tuyến.

- Hoàn thành 100% nhiệm vụ nhập liệu trên CSDL ngành do Sở GD&ĐT yêu cầu.
- 100% Giáo viên có ứng dụng AI trong dạy học.

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Xây dựng và triển khai bồi dưỡng năng lực ứng dụng công nghệ trong dạy học và quản lý cho đội ngũ GV, CBQL với các kỹ năng như khai thác và sử dụng các nguồn học liệu điện tử, dạy học trực tuyến, thiết lập hồ sơ quản lý, giảng dạy điện tử.

- Xây dựng kế hoạch mua sắm, bổ sung trang thiết bị thiết yếu, học liệu cơ bản đáp ứng yêu cầu ứng dụng công nghệ trong dạy và học, nhất là việc dạy học trực tuyến; tiếp tục xây dựng, bổ sung tài nguyên vào kho học liệu số của nhà trường và của ngành GDĐT.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua xây dựng các bài giảng trực tuyến, bài giảng trên truyền hình, phát triển học liệu điện tử để chủ động, sáng tạo, linh hoạt trong tổ chức dạy học trực tuyến và trực tiếp, giúp ứng phó kịp thời trước những diễn biến bất thường của thời tiết và dịch bệnh, đảm bảo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Phân công nhiệm vụ người quản trị tài khoản admin trên CSDL ngành của nhà trường đảm bảo: rõ người, rõ việc, rõ nhiệm vụ; thực hiện nhập chính xác số liệu, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở dữ liệu toàn ngành về trường, lớp, học sinh, giáo viên, trường chuẩn quốc gia và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo; kiểm soát tốt công tác nhập dữ liệu đảm bảo: đúng, đủ, sạch, sống, hiệu quả và an toàn.

- Tăng cường hình thức bồi dưỡng trực tuyến kết hợp trực tiếp để bảo đảm chất lượng, số lượng GV được bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu CTGDPT 2018.

6.5. Công tác thi đua, khen thưởng

*** Mục tiêu:**

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập gắn với việc “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” bảo đảm thiết thực, hiệu quả để thực hiện chủ đề năm học 2025-2026 do Bộ GD&ĐT phát động.

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý và giáo viên, nhân viên và học sinh theo quy định.

- Chỉ tiêu cụ thể:

*** Chỉ tiêu:**

- Tập thể trường: Tập thể lao động tiên tiến.

- Chi bộ: Hoàn thành Tốt nhiệm vụ trở lên.

- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Bằng khen của Tỉnh đoàn.

- 100% viên chức người lao động hoàn thành tốt nhiệm vụ trong đó:

+ 100% viên chức đạt danh hiệu lao động tiên tiến.

+ 15% viên chức trở lên đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở”.

+ Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT: 01 người.

+ Bằng khen của Bộ trưởng Bộ GD Và ĐT: 01 người

*** Nhiệm vụ, giải pháp:**

- Triển khai liên tục các phong trào thi đua các cuộc vận động trong suốt năm học

tới toàn thể CB, GV, NV và HS nhà trường. Tạo không khí thi đua lành mạnh, dân chủ, công khai, tổ chức đăng ký thi đua từ cá nhân đến tổ trưởng đúng quy trình, đúng thời gian, đúng đối tượng.

- Xây dựng tiêu chí thi đua cho CBQL, GV và HS gắn với những hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc; trong đó đặc biệt quan tâm đến đánh giá hiệu quả, chất lượng giáo dục. Giao cho Ban chấp hành công đoàn bổ sung, sửa đổi các tiêu chí trong biểu điểm thi đua, cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá thi đua.

- Thành lập Hội đồng thi đua, khen thưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên để theo dõi đôn đốc động viên nhắc nhở. Kết hợp tốt giữa các đoàn thể trong nhà trường để làm tốt công tác thi đua, khen thưởng đảm bảo khách quan, công bằng và kịp thời.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Giao cho BCH Đoàn trường lấy ý kiến của hội nghị GVCN, Hội nghị cơ quan hoàn thiện tiêu chí đánh giá xếp loại thi đua giữa các tập thể lớp, học sinh trong nhà trường.

- Thực hiện tốt công tác thi đua khen thưởng kịp thời và theo đúng quy định. Đánh giá thi đua công bằng, khách quan để động viên và thúc đẩy cán bộ giáo viên, học sinh hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6.6. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra đột xuất: BGH và TTCM thực hiện kiểm tra đột xuất ít nhất 2 GV/tổ.

- Kiểm tra chuyên đề:

+ Các tổ chuyên môn hàng tháng kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch đề ra, báo cáo kịp thời về Ban giám hiệu nhà trường.

+ Ban giám hiệu kiểm tra việc thực hiện chương trình, kế hoạch của giáo viên, các tổ chuyên môn, đánh giá, nhận xét kết quả thực hiện hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học.

6.7. Chế độ thông tin báo cáo

- Thực hiện báo cáo của giáo viên, tổ chuyên môn, các bộ phận hàng tuần, hàng tháng, học kỳ, năm học đầy đủ kịp thời.

- Báo cáo về Sở GDĐT đúng hạn quy định.

7. XÂY DỰNG TRƯỜNG CHUẨN QUỐC GIA

***Mục tiêu:** tiếp tục cập nhật, bổ sung minh chứng Báo cáo tự đánh giá năm học 2024-2025; có kế hoạch cải tiến chất lượng và khuyến khích đầu tư và huy động các nguồn lực cho giáo dục, góp phần tạo hoàn thiện các điều kiện đảm bảo cho nhà trường đạt chuẩn Quốc gia.

***Giải pháp:**

- Hội đồng tự đánh giá, tiếp tục cập nhật, bổ sung minh chứng và báo cáo tự đánh giá năm học 2024-2025.

- Xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục cho năm học 2025-2026 trên cơ sở xác định những điểm mạnh, điểm yếu để phát huy và khắc phục theo Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và

công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học.

- Có các biện pháp để tục phát huy vị trí nhà trường về chất lượng giáo dục trong khối THPT của Tỉnh. Chủ động thực hiện kế hoạch giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá; nâng cao chất lượng bồi dưỡng học sinh giỏi, thi khoa học kỹ thuật, tiếp tục duy trì và phát huy kết quả thi tốt nghiệp THPT.

8. QUẢN LÝ, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

8.1. Hiệu trưởng

- Phụ trách chung, trực tiếp phụ trách các lĩnh vực công tác chính trị, tư tưởng, tổ chức cán bộ, kế hoạch, tài chính, xây dựng CSVC, thi đua khen thưởng, kỷ luật, đánh giá xếp loại cán bộ, giáo viên, hoạt động phối hợp với Ban ĐD CMHS.

- Chủ trì xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường, tổ chức triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát quá trình thực hiện kế hoạch.

- Xây dựng phương án lựa chọn môn học cho học sinh lựa chọn phù hợp với tình hình của nhà trường, đội ngũ cán bộ, giáo viên.

- Phân công các Phó hiệu trưởng phụ trách các lĩnh vực, nội dung cụ thể.

8.2. Các phó hiệu trưởng

Thực hiện theo nhiệm vụ phân công cụ thể (theo Quy chế phân công nhiệm vụ của Ban giám hiệu)

8.3. Tổ trưởng chuyên môn

- Phân công nhiệm vụ cho giáo viên.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học các môn học .

- Tổ chức xây dựng kế hoạch hoạt động giáo dục của Tổ chuyên môn .

- Xây dựng các chủ đề dạy học.

- Xây dựng các chuyên đề chuyên sâu theo bộ môn.

- Tổ chức bồi dưỡng giáo viên theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông.

- Tham gia và giám sát việc thành lập, tổ chức hoạt động của các CLB trong nhà trường.

- Kiểm tra, giám sát giáo viên trong thực hiện chương trình giáo dục.

- Thực hiện kịp thời chế độ báo cáo với Ban giám hiệu về việc thực hiện nhiệm vụ của tổ chuyên môn, của giáo viên.

8.4. Bí thư Đoàn trường

- Thành lập, chỉ đạo và giám sát hoạt động của đội Cờ đỏ, xung kích trong việc duy trì nề nếp sinh hoạt 15 phút đầu giờ.

- Phối hợp BGH và GVCN trong việc giáo dục tư tưởng, đạo đức của HS; phối hợp GVCN trong việc xử lý những vi phạm khuyết điểm của HS.

- Phối hợp cùng các tổ chuyên môn tổ chức và duy trì hoạt động các Câu lạc bộ.

- Phối hợp cùng BGH tổ chức tốt các hoạt động theo chủ đề, chủ điểm hàng tháng.

8.5. Giáo viên chủ nhiệm, Giáo viên phụ trách môn học

- Thực hiện nhập đầy đủ thông tin trên CSDL ngành theo quy định; quản lý lớp chủ nhiệm theo sự phân công của nhà trường; phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong nhà trường, cùng Hội cha mẹ học sinh để có biện pháp giáo dục, quản lý và phát triển toàn diện học sinh.

- Chịu trách nhiệm giảng dạy, chủ nhiệm theo sự phân công của BGH.

- Xây dựng kế hoạch dạy học, kế hoạch bài học theo yêu cầu phát triển phẩm chất,

năng lực học sinh. Thực hiện nghiêm túc nội quy chế chuyên môn.

- Triển khai kế hoạch dạy học, giáo dục cho từng lớp theo phân công và thời khóa biểu. Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Tham gia bồi dưỡng, tự bồi dưỡng theo yêu cầu thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Phối hợp và hỗ trợ đồng nghiệp trong thực hiện KHGD nhà trường.

8.6. Nhân viên

- Thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của BGH, của Tổ trưởng văn phòng.

- Phối hợp Đoàn TN trong việc duy trì nề nếp, ý thức rèn luyện của HS.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của Trường THPT Sào Báy. Nhà trường sẽ có các văn bản hướng dẫn thực hiện riêng một số nội dung. Yêu cầu các Tổ trưởng tổ chuyên môn và Tổ trưởng tổ Văn Phòng triển khai đầy đủ hướng dẫn Kế hoạch giáo dục năm học 2025 - 2026 của nhà trường đến toàn thể tổ viên.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các tập thể và cá nhân cần báo cáo về Lãnh đạo nhà trường để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để b/c);

- Các PHT (để t/h);

- Các TTCM (để t/h);

- ĐTN (để p/h);

- Ban đại diện CMHS (để p/h);

- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Cường

Phụ lục 1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục theo quy định

*** Lớp 10**

TT	Môn học	Số tiết lớp 10		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	105	54	51
2	Toán	105	54	51
3	Tiếng Anh	105	54	51
4	Lịch sử	52	18	34
5	Giáo dục thể chất	70	36	34
6	GDQP&AN	35	18	17
Môn học lựa chọn				
1	Địa lý (4 lớp)	70	36	34
2	GDKT&PL (5 lớp)	70	36	34
3	Vật lý (5 lớp)	70	36	34
4	Hóa học (5 lớp)	70	36	34
5	Sinh học (4 lớp)	70	36	34
6	Công nghệ (6 lớp)	70	36	34
7	Tin học (5 lớp)	70	36	34
Chuyên đề học tập				
1	CD Toán (3 lớp)	35	18	17
2	CD Văn (7 lớp)	35	18	17
3	CD Lịch sử (0 lớp)	35	18	17
4	CD Địa lí (2 lớp)	35	18	17
5	CD GDKT&PL (1 lớp)	35	18	17
6	CD Vật lý (2 lớp)	35	18	17
7	CD Sinh học (2 lớp)	35	18	17
8	CD Tin học (1 lớp)	35	18	17
9	CD Công nghệ (0 lớp)	35	18	17
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
	HĐ trải nghiệm, hướng nghiệp	105	Quy mô trường: 17 (SHDC) Quy mô lớp: 21 (Chủ đề) Quy mô lớp: 18 (SHL)	Quy mô trường: 10 (SHDC) Quy mô lớp: 22 (Chủ đề) Quy mô lớp: 17 (SHL)
Nội dung GD địa phương		35	18	17

*** Lớp 11**

TT	Môn học	Số tiết lớp 11		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	105	54	51
2	Toán	105	54	51
3	Tiếng Anh	105	54	51
4	Lịch sử	52	18	34
5	Giáo dục thể chất	70	36	34
6	GDQP&AN	35	18	17
Môn học lựa chọn				
1	Địa lý (6 lớp)	70	36	34
2	GDKT&PL (5 lớp)	70	36	34

3	Vật lý (5 lớp)	70	36	34
4	Hóa học (2 lớp)	70	36	34
5	Sinh học (4 lớp)	70	36	34
6	Công nghệ (6 lớp)	70	36	34
7	Tin học (4 lớp)	70	36	34
Chuyên đề học tập				
1	CD Toán (8 lớp)	35	18	17
2	CD Văn (8 lớp)	35	18	17
3	CD Lịch sử (1 lớp)	35	18	17
4	CD Địa lí (2 lớp)	35	18	17
5	CD GDKT&PL (1 lớp)	35	18	17
6	CD Vật lý (1 lớp)	35	18	17
7	CD Sinh học (1 lớp)	35	18	17
8	CD Tin học (1 lớp)	35	18	17
9	CD Công nghệ (1 lớp)	35	18	17
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
	HD trải nghiệm, hướng nghiệp	105	Quy mô trường: 14 (SHDC) Quy mô lớp: 22 (Chủ đề) Quy mô lớp: 18 (SHL)	Quy mô trường: 13 (SHDC) Quy mô lớp: 21 (Chủ đề) Quy mô lớp: 17 (SHL)
Nội dung GD địa phương		35	18	17

*** Lớp 12**

TT	Môn học	Số tiết lớp 12		
		Tổng	HK1	HK2
Môn học bắt buộc				
1	Ngữ văn	105	54	51
2	Toán	105	54	51
3	Tiếng Anh	105	54	51
4	Lịch sử	52	35	17
5	Giáo dục thể chất	70	36	34
6	GDQP&AN	35	18	17
Môn học lựa chọn				
1	Địa lý (6 lớp)	70	36	34
2	GDKT&PL (3 lớp)	70	36	34
3	Vật lý (4 lớp)	70	36	34
4	Hóa học (3 lớp)	70	36	34
5	Sinh học (4 lớp)	70	36	34
6	Công nghệ (4 lớp)	70	36	34
7	Tin học (4 lớp)	70	36	34
Chuyên đề học tập				
1	CD Toán (6 lớp)	35	18	17
2	CD Văn (4 lớp)	35	18	17
3	CD Lịch sử (2 lớp)	35	18	17
4	CD Địa lí (2 lớp)	35	18	17
5	CD GDKT&PL (2 lớp)	35	18	17
6	CD Vật lý (2 lớp)	35	18	17
7	CD Sinh học (1 lớp)	35	18	17
8	CD Công nghệ (1 lớp)	35	18	17
Hoạt động giáo dục bắt buộc				
	HD trải nghiệm, hướng nghiệp	105	Quy mô trường: 15 (SHDC) Quy mô lớp: 24 (Chủ đề) Quy mô lớp: 18 (SHL)	Quy mô trường: 12 (SHDC) Quy mô lớp: 19 (Chủ đề) Quy mô lớp: 17 (SHL)
Nội dung GD địa phương		35	18	17

Các môn học lựa chọn và chủ đề học tập của từng lớp 10 như sau:

Lớp	Nhóm môn KHXH	Nhóm môn KHTN	Nhóm môn CN và NT	CD học tập
10A1		Vật lý, Hóa học, Sinh học	Tin học	Toán, Lý, Hóa
10A2	Địa lý, GDKT-PL	Hóa học, Sinh học		Văn, Địa, Hóa
10A3	Địa lý, GDKT-PL		Công nghệ, Tin học	Toán, Văn, Địa
10A4	GDKT-PL	Sinh học	Công nghệ, Tin học	Toán, Văn, Sinh
10A5	Địa lý	Vật lý, Hóa học	Tin học	Văn, Hóa, Tin
10A6	GDKT-PL	Vật lý, Hóa học	Công nghệ	Văn, Lý, Hóa
10A7	GDKT-PL	Vật lý, Sinh học	Tin học	Văn, GDKT-PL, Sinh
10A8	Địa lý	Vật lý, Hóa học	Công nghệ	Toán, Văn, Hóa

Các môn học lựa chọn và chủ đề học tập của từng lớp 11 như sau:

Lớp	Nhóm môn KHXH	Nhóm môn KHTN	Nhóm môn CN và NT	CD học tập
11A1		Vật lý, Hóa học, Sinh học	Tin học	Toán, Văn, Lý
11A2	Địa lý, GDKT&PL	Sinh học	Công nghệ	Toán, Văn, Sử
11A3	Địa lý, GDKT&PL		Tin học, Công nghệ	Toán, Văn, Địa
11A4	GDKT-PL	Vật lý, Sinh học	Công nghệ	Toán, Văn, Sinh
11A5	Địa lý	Vật lý	Tin học, Công nghệ	Toán, Văn, Tin
11A6	Địa lý, GDKT&PL	Vật lý	Công nghệ	Toán, Văn, CN
11A7	Địa lý, GDKT&PL	Sinh học	Tin học	Toán, Văn, GDKT&PL
11A8	Địa lý	Vật lý, Hóa học	Công nghệ	Toán, Văn, Địa

Các môn học lựa chọn và chủ đề học tập của từng lớp 12 như sau:

Lớp	Nhóm môn KHXH	Nhóm môn KHTN	Nhóm môn CN và NT	CD học tập
12A1		Vật lý, Hóa học, Sinh học	Tin học	Toán, Lý, Hóa
12A2	Địa lý, GDKT&PL	Hóa học	Công nghệ	Văn, Sử, Địa
12A3	Địa lý	Hóa học, Sinh học	Tin học	Toán, Văn, Sử
12A4	Địa lý	Vật lý, Sinh học	Công nghệ	Toán, Lý, Sinh
12A5	Địa lý, GDKT&PL	Vật lý	Công nghệ	Toán, Địa, GDKT&PL
12A6	Địa lý	Vật lý	Tin học, Công nghệ	Toán, Văn, CN
12A7	Địa lý, GDKT&PL	Sinh học	Tin học	Toán, Văn, GDKT&PL

Phụ lục 2. Kế hoạch hoạt động năm học

Thời gian	Tên hoạt động	Đối tượng tham gia	Ghi chú
8/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức đăng ký NV cho HS lớp 10; Biên chế lớp 10, 11,12 - Ôn thi lại, Tổ chức và xét kết quả thi lại. - Tổ chức kiểm tra, đánh giá việc chuyển đổi môn học của HS - Phân công giảng dạy, xếp thời khóa biểu, chuẩn bị cho năm học mới. - Triển khai các văn bản năm học mới, kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên GV trung học. - Triển khai xây dựng KH giáo dục nhà trường. - Rà soát CSVC trường lớp chuẩn bị cho năm học mới. - Các tổ triển khai xây dựng KHDH - Duyệt và chốt danh sách HS chuyển trường (đi và đến) - Hoàn thành trả hồ sơ HS khối 12 ra trường. - Xây dựng kế hoạch dạy ôn thi TN lớp 12; KH ôn HSG cấp tỉnh. -Triển khai cho học sinh 12 đăng ký môn thi TN. 	<ul style="list-style-type: none"> BGH, HĐTS BGH,GVCN BGH, GV, HS BGH, GV BGH,TTCM BGH, GV Toàn thể GV BGH, tổ VP Tổ CM BGH Văn thư, GVCN BGH, các tổ CM HS, GVCN 12 	
9/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức Lễ khai giảng năm học 2025 - 2026 - Xây dựng quy chế chuyên môn, Kế hoạch thực hiện các nhiệm vụ trong năm học. - Tổ chức Hội nghị Cha mẹ HS - XD KH ôn thi HSG, KH ôn thi TN. - Hoàn tất hồ sơ giáo viên và hồ sơ học sinh; hoàn thiện sổ đăng bộ. - Giáo viên bộ môn làm kế hoạch và đăng ký thi đua năm học. - Kiểm tra hồ sơ của giáo viên. - Kiểm tra khảo sát chất lượng HS đầu năm. - Hoàn thiện sổ ghi điểm cá nhân. - Kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên, dự giờ đánh giá. - Thực hiện ngoại khóa HĐTN theo chủ đề tháng 09 - Xây dựng các báo cáo chuyên môn tại Hội nghị viên chức. - Duyệt các kế hoạch chuyên môn. - Tổ chức cho học sinh 12 ôn thi TN THPT đối với các lớp theo kế hoạch. - Chọn lọc và thành lập các đội tuyển HSG các môn văn hóa và TDTT - Thành lập các CLB. - Tham gia tập huấn, bồi dưỡng đầu năm (nếu có). - Tổ chức Hội nghị viên chức (9/2025) 	<ul style="list-style-type: none"> - Toàn trường -Tổ CM -BGH, đầu ngành. - BGH, GVCN - BGH, GVCN -BGH, GVCN -BGH; NVVT -BGH, GV -Tổ CM, GVCN. -Tổ CM, GV - GV -GV -BGH,GV,NV - GV - BGH. - BGH, GV - Đối tượng được triệu tập - Toàn thể CBGV,NV 	
10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra sổ đăng bộ, trang 1 học bạ khối 10. - Thành lập các đội tuyển HSG (lập DS sơ bộ). - Đẩy mạnh công tác ôn thi học sinh giỏi. - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. - Kiểm tra dự giờ, hoạt động sư phạm của giáo viên. - Phát động phong trào thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt nam 20/11. - Tham gia tập huấn đầu năm (nếu có). - Lập DS cử GV tham gia thi GVG cấp tỉnh (theo KH của Sở) - Kỷ niệm ngày phụ nữ việt nam 20/10. - Thực hiện HĐTN,HN theo chủ đề tháng 10 tích hợp vào các tiết sinh hoạt tập thể theo kế hoạch. - Tổ chức cho học sinh 12 ôn thi TN THPT đối với các lớp theo 	<ul style="list-style-type: none"> -Ban KT nội bộ - GV được phân công, BGH - GV, BGH -BGH,GVCN,HS -Ban kiểm tra nội bộ - BGH, Tổ CM - Đối tượng được triệu tập - BGH, GV, CD, ĐTN 	

	<ul style="list-style-type: none"> kế hoạch. - Tổ chức tập luyện các môn TDTT cho HS tham gia các hoạt động TDTT do các cấp tổ chức. - ĐH Đoàn trường - Thực hiện kiểm tra, đánh giá giữa học kỳ I 	<ul style="list-style-type: none"> -BGH, GV - BGH, GV, GVCN, HS -GV được phân công 	
11/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Kiểm tra dự giờ, hoạt động sư phạm của giáo viên. - Thi HSG cấp trường . - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. - Đẩy mạnh công tác ôn thi học sinh giỏi, thi chọn học sinh giỏi lớp 12. Lập DS HS tham dự kỳ thi HSG tỉnh gửi Sở GD. -Thi đua dạy tốt, học tốt chào mừng ngày nhà giáo Việt nam 20/11. - Kỷ niệm ngày nhà giáo việt nam 20/11 - Tiếp tục triển khai ôn thi TN khối 12. - Hướng dẫn học sinh ôn tập chuẩn bị kiểm tra cuối học kỳ I, ra đề kiểm tra học kỳ I - Thực hiện ngoại khóa HĐTN theo chủ đề tháng 11. - Giao lưu chuyên môn với trường bạn trên địa bàn huyện 	<ul style="list-style-type: none"> -Ban kiểm tra nội bộ - BGH,GV, NV, HS - BGH,GV lãnh đội - BGH, các lớp -BGH,GV,HS - BGH, GVCN, GVBM -GV được phân công - Tập thể nhà trường. 	
12/2024	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. - Hội khỏe Phù Đổng cấp trường - Đẩy mạnh công tác ôn thi học sinh giỏi. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn. -Thực hiện GDHN theo chủ đề tháng 12 tích hợp vào tiết sinh hoạt tập thể của nhà trường, Đoàn trường. - Kiểm tra học kỳ I. Hoàn thành đánh giá, xếp loại học kỳ I - Đánh giá xếp loại học sinh theo qui chế chuyên môn. -Ngày hội STEM 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH,GV, NV, -BGH, GV, HS - BGH, GV, HS - Tổ CM, GV - BGH, GV - BGH, GV, HS 	
01/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Rà soát và họp PCCM cho HK2. - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. - Đánh giá thi đua học kỳ I. Sơ kết học kỳ I - Hoàn thành báo cáo HK1 gửi Sở GD&ĐT -Tiếp tục triển khai ôn thi tốt nghiệp THPT K12. - Tổ chức đưa học sinh đi thi HSG cấp tỉnh (1/2026) -Thực hiện ngoại khóa HĐTN,HN theo chủ đề tháng 1 -Củng cố nề nếp dạy học trước kỳ nghỉ tết nguyên đán. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, TTCM - BGH,GV,HS - BGH, GV, PH, HS - GV, HS - BGH, GV, HS - BGH, GVCN, CD, ĐTN 	
02/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Củng cố nề nếp dạy học sau kỳ nghỉ tết nguyên đán. - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. - Hoàn thành kiểm tra toàn diện hồ sơ, đánh giá giáo viên (100%). Tổng hợp kết quả kiểm tra hoạt động sư phạm -Tiếp tục triển khai ôn thi tốt nghiệp THPT K12. -Thực hiện ngoại khóa HĐTN,HN theo chủ đề tháng 02 - Tổ chức cho giáo viên tham dự thi Hội thi giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh theo KH của Sở GD. - Giao lưu các CLB 	<ul style="list-style-type: none"> BGH,GVCN,CD, ĐTN - Ban kiểm tra nội bộ, GV - BGH,GV,HS - BGH,GV,HS - BGH, GV được phân công -Đoàn TN, GV, HS 	
3/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. - Tổ chức cho học sinh đăng ký môn thi TN THPT, Hướng dẫn viết hồ sơ dự thi, nhập và rà soát dữ liệu thí sinh dự thi. - Phối hợp Tổ chức kỷ niệm ngày quốc tế phụ nữ 8/3 - Phối hợp Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập đoàn TNCSHCM, các hoạt động GD khác. - Kiểm tra thực hiện quy chế chuyên môn. - Kiểm tra lần 1 hồ sơ dự thi TN THPT học sinh 12. 	<ul style="list-style-type: none"> -BGH, GV, HS -BGH,Thư ký HĐ, Ban hồ sơ -CD, ĐTN - ĐTN, GV, HS -Ban kiểm tra nội bộ -BGH,GVCN 	

	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hiện ngoại khóa theo chủ đề tháng 03 - Tổ chức ngày hội QPAN. - Thi thử TN THPT lần 1 	<ul style="list-style-type: none"> -Đoàn TN, GV, HS -HĐ coi, chấm thi BGH,GV, HS 	
4/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. - Tổ chức thi thử TN THPT lần 2 - Ôn thi TN THPT theo KH. - Ôn tập kiểm tra cuối năm - Kiểm tra cuối năm lớp 12. - Thực hiện ngoại khóa theo chủ đề tháng 04 - Kiểm tra lần 2 hồ sơ dự thi TN THPT học sinh 12. - Hội phụ huynh khối 12. 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH,GV,HS -HĐ coi, chấm thi BGH,GV, HS -BGH,GV, HS. GV được phân công BGH,GVCN 12 GVBM; CBQL 	
5/2026	<ul style="list-style-type: none"> - Hoàn thành hồ sơ dự thi tốt nghiệp THPT. - Duy trì và tổ chức tốt các hoạt động dạy và học theo KH. -Tổ chức ôn thi tốt nghiệp theo KH. -Tổ chức kiểm tra cuối năm lớp 10,11. - Đánh giá thi đua năm học -Thực hiện ngoại khóa theo chủ đề tháng 05 - Hội Phụ huynh lớp 10,11. - Kiểm tra dữ liệu thi TN; Báo cáo trước kỳ thi. - Bình bầu GVCN giỏi cấp trường -Lễ Tri ân, trưởng thành học sinh 12. -Tổng kết năm học. - Tổ chức thi thử TN THPT lần 3 	<ul style="list-style-type: none"> - BGH, GV, HS -BGH,GV,HS -BGH,GV,HS -BGH,GV,HS -Ban thi đua GV được phân công BGH,GV,HS 12 Ban hồ sơ -HĐSP - Ban thi đua -BGH, GVCN 12 - Toàn trường HĐ coi, chấm thi 	